

Tăng cường và mở rộng hoạt động tín dụng của các công ty tài chính ở Việt Nam

Ths. Nguyễn Thu Hương *

Công ty tài chính là loại hình tổ chức tín dụng phi ngân hàng với chức năng sử dụng vốn chủ sở hữu, vốn huy động và các nguồn vốn khác để cho vay, đầu tư, cung ứng các dịch vụ tư vấn về tài chính, tiền tệ và thực hiện một số dịch vụ khác theo quy định của pháp luật. Điểm khác biệt của loại hình tổ chức này so với các ngân hàng là không thực hiện các nghiệp vụ trung gian thanh toán, không được nhận tiền gửi dưới một năm. Nguồn vốn hoạt động chủ yếu hình thành bằng cách huy động vốn kỳ hạn trên một năm, phát hành các loại chứng khoán nợ, cổ phiếu và vay của các trung gian tài chính khác. Nguồn vốn huy động được sử dụng để cho vay ngắn hạn - trung - dài hạn đáp ứng các yêu cầu sản xuất kinh doanh hoặc tiêu dùng, thực hiện nghiệp vụ tín dụng thuê, mua, cho vay uỷ thác của chính phủ, cho vay tiêu dùng dưới hình thức cho vay mua trả góp.

Trong nền kinh tế thị trường công ty tài chính được tổ chức dưới các hình thức chủ yếu sau:

- Công ty tài chính bán hàng
- Công ty tài chính tiêu dùng
- Công ty tài chính thương mại

Ngoài ra còn có các công ty tài chính cấp tín dụng cho khách hàng dưới hình thức mua máy móc thiết bị, theo yêu cầu của khách hàng, sau đó cho khách hàng thuê lại. Ở Việt Nam hiện nay theo luật các tổ chức tín dụng và luật doanh nghiệp công ty tài chính được tổ chức theo các loại hình chủ yếu là: Công ty tài chính nhà nước, công ty tài chính cổ phần, công ty tài chính thuộc các tổ chức tín dụng, các tập đoàn kinh tế, công ty tài chính liên doanh, công ty tài chính 100% vốn nước ngoài.

Thực tiễn cho thấy từ khi

hoạt động đến nay, các công ty tài chính ở Việt Nam đã khẳng định được vị thế của mình trong hệ thống các tổ chức tín dụng phi ngân hàng và đã góp phần đáng kể trong việc hình thành và phát triển của hệ thống vốn, thị trường tiền tệ trong thời gian qua.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động, các công ty tài chính cũng đã bộc lộ nhiều yếu điểm, nhất là về hoạt động tín dụng - một trong các hoạt động cơ bản của các công ty tài chính - so với các tổ chức tín dụng khác, đặc biệt là các ngân hàng thương mại. Đây là một vấn đề vừa có tính cấp bách trước mắt vừa có tính chiến lược lâu dài đối với sự tồn tại và phát triển của các công ty tài chính ở nước ta hiện nay. Vì vậy vấn đề tăng cường và mở rộng hoạt động tín dụng của các công ty tài chính đang bức xúc hiện nay, được hầu hết các công ty tài chính và nhiều người cùng quan tâm;

Để giải quyết đòi hỏi phải có sự phối kết hợp đồng bộ của nhiều cơ quan, ban ngành và nhất là sự cố gắng của từng công ty.

Trước hết chúng ta cũng cần nhận thức rằng trong bối cảnh khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện nay hầu hết các lĩnh vực hoạt động kinh doanh đều chịu sự tác động mạnh mẽ và cần phải có nhiều giải pháp thiết thực để khắc phục, duy trì và phát triển. Các công ty tài chính ở Việt Nam hiện nay không nằm ngoài số đó. Có hàng loạt những khó khăn đặt ra đối với các công ty tài chính hiện nay:

Thứ nhất, Thị trường tài chính, thị trường tiền tệ có nhiều biến động lớn đã tác động mạnh đến hoạt động của các công ty tài chính: Từ năm 2008 đến nay những biến động của thị trường tài chính - tiền tệ như lãi suất tăng cao, tỷ giá và giá vàng diễn biến phức tạp, thị trường chứng khoán

* Tổng công ty tài chính CP Dầu khí Việt Nam

có lúc đóng băng, hoạt động cầm chừng... gây ra những ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các công ty tài chính. Trong bối cảnh đó, cộng với sự khủng hoảng tài chính thế giới, hiệu ứng tăng trưởng tín dụng nóng (tăng quy mô và mạng lưới hoạt động) đã làm cho hoạt động kinh doanh tín dụng của các công ty tài chính bị ảnh hưởng lớn. Vì vậy trong một vài năm qua hoạt động chủ yếu của các công ty tài chính chủ yếu tập trung huy động vốn để cân đối nguồn và đảm bảo khả năng thanh khoản, đảm bảo an toàn của từng công ty tài chính và toàn bộ hệ thống nói chung.

Thứ hai, Thị phần tín dụng của các công ty tài chính qua các năm tuy đã được cải thiện song nhìn chung còn nhỏ hẹp, chưa tương xứng với tiềm năng của các công ty. Nhìn chung trong thị trường tín dụng các ngân hàng thương mại vẫn là các tổ chức tín dụng chiếm ưu thế, chỉ tính riêng 4 ngân hàng thương mại lớn nhất ở Việt Nam đã chiếm khoảng xấp xỉ 70%, bên cạnh các loại hình tổ chức tín dụng khác trên thị trường, thị phần các công ty tài chính nắm giữ hiện nay chỉ vào khoảng 10 - 15%, trong đó chủ yếu là thị trường của các hoạt động cho vay sản xuất kinh doanh, còn thị trường cho vay tiêu dùng rộng lớn thì ít có công ty tài chính nào có khả năng chiếm giữ vị trí trọng yếu.

Thứ ba, Các sản phẩm dịch vụ tài chính hiện đại nhìn chung còn hạn chế và hàm chứa nhiều rủi ro. Sản phẩm dịch vụ tín dụng của các công

ty tài chính hiện nay chủ yếu là hướng tới các doanh nghiệp nhà nước có quy mô sản xuất kinh doanh lớn, mức cho vay cao. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp nhà nước mặc dù quy mô vốn lớn, quy mô sản xuất kinh doanh rộng, song hiệu quả sản xuất kinh doanh nhà nước chưa thật sự cao, chưa tương xứng với vị trí của chúng trong nền Kinh tế thị trường. Tình hình đó tác động sâu sắc đến chất lượng tín dụng của các công ty tài chính nói riêng và hệ thống trung gian tài chính nói chung.

Thứ tư, Chất lượng nhân sự của các công ty tài chính hiện nay cũng đang là một thách thức lớn đối với hoạt động tín dụng của hầu hết các công ty tài chính. Bởi một lẽ hầu hết các công ty tài chính ở Việt Nam hiện nay đều có "thâm niên" hoạt động khiêm tốn, có nhiều nguyên nhân chưa được đào tạo cơ bản về quản trị, điều hành. Do vậy kiến thức về thị trường và phương pháp luận cũng như khả năng ứng dụng vào thực tế còn hạn chế, dẫn đến việc quản trị và điều hành chưa tương xứng với sự phát triển nhanh về mạng lưới và quy mô của nghiệp vụ kinh doanh. Tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị còn yếu, năng lực dự báo, đánh giá, phân tích và xử lý hoạt động của nhiều cán bộ mang tính chủ quan, thiếu tầm chiến lược.

Thứ năm, Nâng cao năng lực quản trị, dự báo, phân tích xử lý tình huống trong quản trị, điều hành hoạt động công ty. Hội đồng quản trị và

ban điều hành của các công ty cần có kế hoạch và tầm nhìn chiến lược dài hạn, phù hợp với diễn biến kinh tế - xã hội. Chủ động nắm bắt định hướng và dự báo kinh tế của nhà nước, quản trị hợp lý tài sản nợ - có, khả năng thanh khoản và nguồn vốn, sớm khắc phục việc sử dụng vốn bất hợp lý để đảm bảo an toàn và nâng cao hiệu quả kinh doanh, nâng cao chất lượng và đa dạng hoá hoạt động, trong đó đặc biệt quan tâm đến chất lượng tín dụng, nâng cao và phát triển các dịch vụ tài chính.

Thứ hai, Thực hiện đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ để nâng cao sức cạnh tranh của công ty trên thị trường. Bởi một lẽ đơn giản trong điều kiện trước mắt các công ty tài chính khó có thể cạnh tranh với các tổ chức tín dụng khác, nhất là các ngân hàng thương mại bằng công cụ lãi suất, thì việc phát triển và đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ tài chính tiện ích và hiện đại sẽ là một biện pháp quan trọng để tăng cường và mở rộng hoạt động tín dụng. Vì vậy mỗi công ty phải xây dựng cho mình một chiến lược phát triển sản phẩm dịch vụ mới, có chiến lược marketing phù hợp, đi đôi với việc tăng cường hoạt động tuyên truyền, quảng cáo, giới thiệu sản phẩm dịch vụ cho khách hàng, nhất là tiện ích của các sản phẩm mới. Thực hiện công khai các thông tin tài chính để khách hàng tiếp cận, nắm bắt thông tin, từ đó tin tưởng vào sản phẩm cho công ty cung cấp.

Thứ ba, Các công ty cần

rà soát lại, bổ sung, chỉnh sửa kịp thời; hệ thống quy chế, quy trình hoạt động, quản lý rủi ro mọi mặt các hoạt động. Thực hiện phương châm “tăng cường mở rộng tín dụng và nâng cao chất lượng tín dụng” để khẳng định vị thế của công ty trên thị trường.

Thứ tư, Tích cực phát triển hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, nhanh chóng tiếp cận với công nghệ hiện đại, quản trị dịch vụ tài chính mới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và

đa dạng của khách hàng. Đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống dữ liệu phòng dữ liệu, đảm bảo an ninh thông tin và từng bước áp dụng các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động cung ứng dịch vụ tài chính

Cuối cùng các công ty tài chính cần phải có chiến lược phát triển nguồn nhân lực lâu dài, có kế hoạch đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo cán bộ và nhân viên trong công ty có nghiệp vụ chuyên môn giỏi, giao tiếp có văn hóa, đáp ứng

các yêu cầu mới của nền kinh tế hội nhập.

Tóm lại trong sự phát triển chung của hệ thống tài chính - tín dụng Việt Nam, các công ty tài chính đóng vai trò rất quan trọng và thực tiễn đã khẳng định vị thế đó của các công ty tài chính. Vì vậy để đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển, việc tăng cường và mở rộng các hoạt động tín dụng cho nền kinh tế là yêu cầu tiên quyết đối với sự hoạt động và phát triển của mọi công ty tài chính.

Hội nghị Bộ trưởng Tài chính ASEAN lần thứ 14 (AFMM): Tăng cường Hợp tác Tài chính và Hội nhập Kinh tế ASEAN

Trong ngày 8/4/2010, tại khu du lịch Vinpearl Land, Nha Trang, Khánh Hòa, Bộ trưởng Tài chính các nước ASEAN đã nhóm họp Hội nghị thường niên lần thứ 14 dưới sự chủ trì của ông Vũ Văn Ninh, Bộ trưởng Tài chính Việt Nam.

Hội nghị đã thảo luận với ông Harohiko Kuroda, Chủ tịch Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), ông Juan Jose Daboub, Giám đốc điều hành Ngân hàng Thế giới (WB) và ông Shinohara Naoyuki, Phó Giám đốc điều hành Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) về các thách thức chính sách quan trọng trong thời gian tới và tái khẳng định cam kết phục hồi tăng trưởng kinh tế bền vững và ổn định tài chính; đồng thời kêu gọi các tổ chức này tiếp tục hỗ trợ hợp tác khu vực mạnh mẽ hơn thông qua các sáng kiến và cam kết tăng cường Hợp tác Tài chính và Hội nhập Kinh tế ASEAN trên các phương diện sau:

Tăng cường Giám sát Khu vực: Nền kinh tế toàn cầu sau khủng hoảng đang đặt ra những thách thức mới cho khu vực. Do đó, điều quan trọng là chúng ta tiếp tục tăng cường năng lực giám sát để hỗ trợ hội nhập kinh tế và tài chính khu vực nhằm xác định sự phát sinh của các rủi ro và điểm yếu mới. Nhằm mục tiêu này, chúng tôi tái khẳng định sự ủng hộ đối với việc thành lập một Văn phòng Giám sát Tài chính và Kinh tế vĩ mô (MFSO) thuộc Ban Thư ký ASEAN.

Tài trợ cơ sở hạ tầng: Để thực hiện mục tiêu này, các nước nhất trí về nguyên tắc sẽ phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Phát triển Châu Á để xây dựng cơ chế phù hợp của Quỹ cơ sở hạ tầng ASEAN để sớm đưa Quỹ này vào hoạt động, ghi nhận và đánh giá cao Ngân hàng Thế giới trong việc liên

tục hỗ trợ cho Mạng lưới Tài chính Cơ sở hạ tầng (IFN). Chương trình này đã được Hội nghị thông qua chương trình dự kiến của Ngân hàng Thế giới trong khuôn khổ IFN năm 2010.

Hội nhập Hải quan: Hội nhập hải quan ASEAN tiếp tục được triển khai thông qua việc ký kết Nghị định thư lần thứ hai sửa đổi Nghị định thư quy định việc thực hiện Danh mục Hải quan Thuế quan ASEAN. Phần lớn các quốc gia thành viên đã triển khai hệ thống danh mục thuế quan khu vực để thống nhất việc phân loại hàng hoá; đơn giản hoá và hợp lý hoá các thủ tục hải quan theo các tiêu chuẩn quốc tế thông qua việc triển khai Tờ khai Hải quan ASEAN; đặc biệt là việc thực thi Kế hoạch chiến lược Phát triển Hải quan và Cơ chế một cửa ASEAN tạo thuận lợi cho đầu tư và thương mại khu vực.